**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN TỦA CHÙA**
**TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS – ST
Ngày 22 - 11- 2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: bà Tòng Thị Lan
*Các Hội thẩm nhân dân*: bà Nguyễn Thị Nhung và bà Phạm Thị Huế
- ***Thư ký phiên tòa:*** bà Lò Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:*** ông Lò Văn Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST – HS ngày 30/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:
Họ và tên: Giàng Thị Ch (tên gọi khác: không) – SN: 1989 tại huyện C, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: thôn T, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng, nương; Trình độ văn hóa: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt nam; con ông Giàng A Ch – SN: 1971 và bà Sùng Thị L - SN: 1971; có chồng Hạng A C – SN: 1980 và 03 con; tiền sự: không; tiền án: không; tạm giữ: từ ngày 17/6/2019 đến ngày 20/6/2019; tạm giam: từ ngày 20/6/2019 đến nay. Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.
- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Đỗ Xuân T – SN: 1975 - là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên/có mặt
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Hạng A C – SN: 1980; Nơi cư trú: thôn T, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên/có mặt.
- *Người phiên dịch*: ông Giàng A D – SN 1985; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện C, tỉnh Điện Biên/có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ ngày 16/6/2019, tổ công tác Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang bị cáo Giàng Thị Ch cất giấu trái phép chất ma túy trên người tại gia đình bị cáo

thôn T, xã S, huyện C. Vật chứng thu giữ gồm: 02 chiếc lọ nhựa màu trắng bên trong có 52 gói Heroine được gói ngoài bằng miếng giấy nilon màu hồng (thu giữ trong túi quần bên trái đang mặc của bị cáo); 01 gói được gói ngoài bằng miếng giấy nilon màu trắng bên trong có 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng miếng giấy nilon màu hồng (thu tại túi quần bên phải đang mặc của bị cáo).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo phát hiện, thu giữ được:

- 02 gói (01 gói được gói ngoài bằng miếng giấy nilon màu hồng, 01 gói được gói ngoài bằng miếng giấy nilon màu trắng - bên trong các gói chứa các cục chất bột màu trắng thể rắn);
- 01 gói được gói ngoài bằng miếng giấy nilon màu hồng (bên trong có 01 cục chất nhựa màu nâu đen);
- 01 cân tiểu ly; 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng, màu trắng nhãn hiệu PFT; 01 ví giả da màu nâu; 01 giấy chứng nhận Công an xã số 077 - 071 mang tên Hạng A Cầu; số tiền 9.500.000đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 15/6/2019 tại đoạn đường rẽ vào nhà bị cáo thôn T, xã S bị cáo gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông khoảng 30 tuổi (bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ) hỏi bị cáo có mua thuốc phiện không, bị cáo đồng ý mua 01 gói được gói ngoài bằng giấy nilon màu hồng với giá 200.000đồng. Người đàn ông tiếp tục hỏi bị cáo có mua Heroine không và nói với bị cáo bán Heroine rất có lãi, nên bị cáo đã mua 01 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy nilon màu đen với giá 2.000.000đồng. Sau khi mua được Heroine và thuốc phiện bị cáo mang về nhà cất giấu trong buồng ngủ của mình (gói thuốc phiện cất giấu trong chiếc ví giả da màu nâu để trên đầu giường).

Đến ngày 16/6/2019 bị cáo lấy gói Heroine mua được ra và dùng dao lam cắt chia nhỏ gói thành 56 gói Heroine cất giấu: 36 gói Heroine bị cáo cất giấu trong chiếc lọ nhựa màu trắng thứ nhất; 16 gói Heroine bị cáo cất giấu trong chiếc lọ nhựa màu trắng thứ hai. Bị cáo cất giấu 02 lọ nhựa trên trong túi quần bên trái đang mặc của bị cáo; 02 gói Heroine gói ngoài bằng miếng giấy nilon màu hồng bị cáo cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc của bị cáo; 01 gói Heroine gói ngoài bằng miếng giấy nilon màu hồng và 01 gói Heroine gói ngoài bằng miếng giấy nilon màu trắng bị cáo cất giấu ở phía đầu chiếc váy dân tộc Mông của bị cáo treo trên tường trong buồng ngủ của mình. Mục đích bị cáo mua thuốc phiện để làm thuốc chữa bệnh; mục đích bị cáo mua Heroine chia thành các gói nhỏ khác nhau để bán lẻ kiếm lợi nhuận, trong đó: 36 gói bị cáo định bán với giá 50.000đồng/gói; 20 gói bị cáo định bán 20.000đồng/gói nhưng chưa kịp bán cho ai. Đến 18 giờ cùng ngày khi bị cáo đang ở nhà của mình tại thôn T, xã S, thì bị tổ công tác Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ số ma túy.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Giàng Thị Ch số tiền 9.500.000đ; 01 chiếc điện thoại; 01 cân tiểu ly và 01 giấy chứng nhận Công an xã mang tên Hạng A C (bị cáo có giấy ủy quyền cho chồng là Hạng A C nhận lại tài sản).

Kết luận giám định số: 722/GĐ – PC09 ngày 04/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 04 mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng Thị Ch gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Khối lượng thu giữ là 5,6416 gam; Mẫu chất nhựa màu nâu đen trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng Thị Ch gửi giám định là chất ma túy: Loại thuốc phiện; Khối lượng thu giữ là 0,8291gam. Heroine và thuốc phiện nằm trong danh mục các chất ma túy theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Cáo trạng số: 20/CT – VKSHTC ngày 29/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo Giàng Thị Ch về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251,điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù về tội *" Mua bán trái phép chất ma túy"*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: tịch thu và tiêu hủy: M1 = 4,2317gam, M2 = 0,7721 gam Heroine còn lại; M5 = 0,6450 gam thuốc phiện còn lại; 01 chiếc vỉ giả da màu nâu; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo cũng như tình tiết giảm nhẹ, đề nghị HĐXX xem xét về điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học, trình độ văn hóa và hiểu biết pháp luật rất hạn chế; khối lượng ma túy thu giữ không lớn, tính nguy hiểm cho xã hội chưa xảy ra; Quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng; biên bản khám xét thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và bản kết luận giám định chất ma túy.

Có đủ cơ sở kết luận vào lúc 16 giờ ngày 15/6/2019 bị cáo đã mua được 01 gói Heroine có khối lượng 5,6416 gam trị giá 2.000.000đ; 01 gói thuốc phiện có khối lượng

0,8291gam trị giá 200.000đ của một người đàn ông dân tộc Mông tại khu vực thôn T, xã S mang về nhà cất giấu. Ngày 16/6/2019 bị cáo dùng dao lam chia nhỏ gói Heroine thành 56 gói nhỏ khác nhau cất giấu trên người và trong buồng ngủ của mình. Đến 18 giờ cùng ngày khi bị cáo đang ở nhà của mình tại thôn T, xã S thì bị tổ công tác Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép Heroine và thuốc phiện. Mục đích bị cáo tàng trữ thuốc phiện để làm thuốc chữa bệnh, mục đích bị cáo tàng trữ Heroine để bán lẻ kiếm lợi nhuận.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã cố ý mua trái phép 5,6416 gam Heroine với mục đích để bán lẻ kiếm lợi nhuận và theo lời khai của bị cáo 36 gói định bán với giá 50.000đồng/gói; 20 gói định bán 20.000đồng/gói. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, vì vậy đề nghị của kiểm sát viên, người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập thường xuyên, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của BLHS, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về các vấn đề khác có liên quan:

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,8291 gam thuốc phiện, khối lượng bị thu giữ do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với người đàn ông bán Heroine và thuốc phiện cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ, nên HĐXX không có cơ sở xem xét, xử lý.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ việc bị cáo mua ma túy cất giấu trong nhà chỉ một mình bị cáo biết.

[5] Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, xác định số tiền 9.500.000đ; 01 chiếc điện thoại; 01cân tiểu ly và 01 giấy chứng nhận Công an xã mang tên Hạng A C thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp bị cáo Giàng Thị Ch là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 của BLHS, điểm a khoản 3 Điều 106 của BLTTHS, Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với số Heroine và thuốc phiện còn lại là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 chiếc ví giả da màu nâu liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên!*

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Giàng Thị Ch phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS: Xử phạt bị cáo Giàng Thị Cha 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2019.

**2. Về vật chứng vụ án:** Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: Số Heroine còn lại gồm: M1 = 4,2317gam; M2 = 0,7721 gam; Số thuốc phiện còn lại: M5 = 0,6450 gam; 01 chiếc ví giả da màu nâu.

*Số vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.*

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quán lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**5. Kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/11/2019)

***Nơi nhận*:**
- Phòng KTNV&THA TAT;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện C
- CQĐT, bộ phận HSNV CA huyện;
- CQTHAHS CAH C;
- THADS huyện C;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: HSVA; HSTHA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
( ĐÃ KÝ)

**Tòng Thị Lan**